TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Chị Hoàng Thu T, sinh năm 1999.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Khối TH, phường HD, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Anh Trần Đình P, sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm Hồng xx (nay là xóm LH), KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thu T và anh Trần Đình P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thu T và anh Trần Đình P thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thu T và anh Trần Đình P chưa có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thu T và anh Trần Đình P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thu T chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả cho chị Hoàng Thu T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu số AA/2019/0003468 ngày 04/01/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Phú

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- UBND xã KL, H Nam Đàn
- Lưu hồ sơ vụ án.